

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI TRONG TRƯỜNG MẦM NON

1. LÝ DO CHỌN BIỆN PHÁP

1.1 Cơ sở lý luận

Trẻ em là nguồn hạnh phúc của mỗi gia đình, là tương lai của Đất nước. Những người làm cha, làm mẹ sẽ hạnh phúc biết bao khi con của họ là những đứa trẻ khỏe mạnh, thông minh và ngoan ngoãn, biết lễ phép, kính trọng, vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo.

Giáo dục kỹ năng sống có vị trí vô cùng quan trọng trong nền giáo dục quốc gia. Nhằm góp phần tạo ra những con người “ Phát triển về trí tuệ, cường tráng về thể lực, phong phú về tinh thần và trong sáng về đạo đức.

Yếu tố ảnh hưởng của sự phát triển của công nghệ số. Đan xen giữa yếu tố tiêu cực và tích cực luôn đạt ra cho trẻ phải lựa chọn giữa tiêu cực và tích cực. Nếu trẻ không có kỹ năng thì dễ bị lôi kéo vào các hành vi tiêu cực.

Mong muốn được góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non để tạo cho trẻ tính tự lập, biết yêu thương chia sẻ, biết lễ phép, có lòng nhân ái. Biết bảo vệ con người, bảo vệ môi trường. Vì vậy, tôi chọn nghiên cứu đề tài: “**biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non**” tại trường mầm non Việt Hồng

1.2. Cơ sở thực tiễn

Trên thực tế hiện nay, thì việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động trong ngày, qua các tiết học, qua các tác phẩm âm nhạc, văn học mới chỉ dừng lại ở việc giúp trẻ thuộc và hiểu nội dung bài hát, bài thơ, câu chuyện, chưa gọi lên tình cảm, xúc cảm của trẻ. Việc giáo dục kỹ năng cho trẻ có đề cập đến trong nhiều năm nay nhưng thường ở phạm vi cuối tiết học. Cô rèn kỹ năng cho trẻ thường là mô phỏng, dập khuôn. Trong các hoạt động chơi chiều, cô giáo đã tổ chức hình thành và rèn kỹ năng cho trẻ. Tuy nhiên, khi thực thì hiệu quả còn chưa cao. Vì vậy, để hình thành và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ có hiệu quả cao hơn thì tôi đã tìm hiểu về thực trạng của lớp 5-6 tuổi đang giảng dạy và đưa ra biện pháp giáo dục trẻ để có kết quả tốt nhất. Trong khi nghiên cứu và thực nghiệm tôi cũng có những thuận lợi và khó khăn sau:

*** Thuận lợi**

Trường có điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị tương đối đầy đủ theo quy định cho các độ tuổi.

Trẻ đi học đều đặn được thực hiện chương trình Giáo dục mầm non.

Giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, luôn năng nổ, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, có kỹ năng tốt để hướng dẫn trẻ trong quá trình học tập.

Phụ huynh có hiểu biết về Giáo dục mầm non và rất quan tâm đến công tác chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

*** *Khó khăn***

Đa số trẻ chưa biết giữ gìn vệ sinh, bảo vệ đồ dùng đồ chơi cá nhân, của lớp: Chưa cất quần áo, giày dép, tắt gọn gàng, vẫn lôi kéo bôi bẩn nghịch quần áo, trẻ dùng bút màu vẽ lên bàn ghế, dùng khăn lau mặt lau lên tường, dùng bút vẽ lên tường..., Vứt đồ chơi lung tung, lấy bút màu vẽ lên đồ chơi....

Đa số trẻ chưa có ý thức bảo vệ môi trường: Vứt rác lung tung ở trong lớp, ngoài hiên chỗ nào trẻ muốn, nhìn thấy rác chưa biết nhặt bỏ vào thùng. Trẻ chưa biết bảo vệ thiên nhiên.

Số học sinh con em dân tộc thiểu số chiếm 95%, trẻ còn rụt rè, nhút nhát và vốn tiếng Việt của một số trẻ còn hạn chế.

Học sinh đa số được phụ huynh nuông chiều quá mức nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục các kỹ năng sống cho trẻ. Một số phụ huynh không quan tâm đến việc dạy các kỹ năng sống cho trẻ nên một số trẻ rất ương bướng và khó bảo.

*** *Những nguyên nhân chủ yếu***

Việc rèn kỹ năng sống cho trẻ của một số giáo viên còn chưa thường xuyên. Một số giáo viên khi rèn kỹ năng còn mang tính mô phỏng, dập khuôn, máy móc, chưa thực sự mang lại hiệu quả khi thực hiện rèn kỹ năng sống cho trẻ.

- Nhận thức của trẻ không đồng đều.
- Kinh phí để mua sắm trang thiết bị đồ dùng còn hạn hẹp.
- Nhiều phụ huynh chưa nêu gương về việc rèn kỹ năng sống cho trẻ.

2. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

2.1 Biện pháp 1: Nghiên cứu, tìm tòi, học hỏi bồi dưỡng bản thân

Là một giáo viên được nhà trường phân công dạy lớp 5 - 6 tuổi nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tôi đã không ngừng tự học tự bồi dưỡng bản thân để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ.

Tìm đọc tham khảo biện pháp dạy kỹ năng sống cho trẻ trên sách báo, tạp chí mầm non. Xem các chương trình truyền hình như quà tặng cuộc sống, cuộc sống quanh ta trên các kênh truyền hình như VTV3...

2.1 Biện pháp 2: Xây dựng kế hoạch cụ thể để rèn kỹ năng cho trẻ.

Qua việc nghiên cứu, tìm tòi học hỏi bản thân tôi đã có kiến thức và tôi tiến hành xây dựng yêu cầu cần đạt cụ thể đối với từng nội dung nhằm xác định kết quả mong đợi đối với trẻ về kỹ năng sống như sau:

Dự kiến kế hoạch rèn kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi

Tháng	Nội dung kỹ năng	Yêu cầu cần đạt	Hoạt động rèn luyện
9	Làm quen, tự giới thiệu bản thân	Trẻ biết nói họ tên, tuổi, lớp; mạnh dạn chào hỏi cô và bạn	Trò chuyện đầu năm; Trò chơi “Làm quen bạn mới”; Hát múa “Em đến trường”
	Tự phục vụ bản thân	Trẻ biết tự mặc, gấp quần áo, sắp xếp đồ dùng gọn gàng	Bé tập gấp quần áo; Thi “Bé khéo tay”; Chơi góc gia đình
10	Giữ gìn vệ sinh cá nhân	Trẻ biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh; biết lau mặt, chải tóc gọn gàng	Thực hành “Bé tập rửa tay”; Trò chơi “Ai nhanh hơn”; Góc vệ sinh sạch đẹp
11	Lễ phép với người lớn, biết ơn thầy cô	Trẻ biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi; biết thể hiện tình cảm với cô giáo	Làm thiệp 20/11; Kể chuyện “Lời chào đầu tiên”; Hát múa chúc mừng cô
12	Giữ an toàn cho bản thân	Trẻ biết không đi theo người lạ, không chơi đồ nguy hiểm	Trò chuyện “Khi ở nhà một mình”; Xem tranh tình huống; Thực hành xử lý tình huống
1	Giúp đỡ người khác	Trẻ biết quan tâm, chia sẻ, giúp bạn và người thân	Trò chơi “Cùng nhau làm việc tốt”; Câu chuyện “Bạn tốt”; Trang trí lớp đón Tết cùng cô
2	Giữ gìn của công và môi trường	Trẻ biết cất đồ đúng nơi, không vứt rác bừa bãi	Thực hành “Nhặt rác đúng nơi”; Làm đồ chơi từ phế liệu; Cắm hoa trang trí lớp

3	Yêu thương, kính trọng phụ nữ	Trẻ biết thể hiện tình cảm với mẹ, cô giáo, bà	Làm quà tặng 8/3; Hát múa “Bông hồng tặng cô”; Trò chuyện “Tình yêu thương”
4	Bảo vệ sức khỏe mùa hè	Trẻ biết đội mũ, uống nước đủ, tránh nắng nóng	Trò chuyện “Nắng và sức khỏe”; Vẽ tranh “Mùa hè của bé”; Tập thể dục sáng
	Hợp tác, chia sẻ trong nhóm	Trẻ biết lắng nghe, cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ	Trò chơi nhóm “Xây tháp cùng nhau”; Hoạt động góc nhóm đôi; Truyện “Đoàn kết là sức mạnh”
5	Biết ơn và yêu quê hương đất nước	Trẻ biết tôn trọng quốc kỳ, quốc ca, yêu lao động	Hát Quốc ca; Tham quan di tích (ảnh/video); Làm cờ Tổ quốc
	Chuẩn bị lên lớp 1	Trẻ tự tin, biết chào hỏi, chuẩn bị đồ dùng học tập, giữ nề nếp	Trò chơi “Làm học sinh lớp 1”; Tập viết tên mình; Giao lưu với học sinh lớp 1

Nhìn vào bảng xác định yêu cầu đối với từng hành vi theo từng nội dung cụ thể, tôi có thể dễ dàng thiết kế các hoạt động nhằm đạt được mục đích đề ra. Đồng thời dễ dàng quan sát, uốn nắn hành vi cho trẻ nhằm đảm bảo những chuẩn mực cần thiết một cách kịp thời, Góp phần hình thành thói quen tự phục vụ cho trẻ một cách tốt hơn.

2.3 Biện pháp 3. Tạo môi trường giáo dục.

Môi trường lớp học có vị trí to lớn trong việc nhận thức của trẻ, là nơi để trẻ tiếp xúc hàng ngày để trẻ học tập và vui chơi. Vì hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ mầm giáo. Tôi đã chủ động xây dựng góc kỹ năng thực hành cuộc sống trong đó có 1 số kỹ năng tự phục vụ phong phú như kỹ năng nhặt rau, phân loại các các loại rau củ quả, kỹ năng vắt nước cam, kỹ năng xúc hạt... Trẻ được vui chơi ở góc theo cách thức “Học bằng chơi, chơi bằng học” Trẻ có nhiều cơ hội thực hành. Trẻ có nhiều lựa chọn và thực hiện các hoạt động, các bài tập theo hứng thú của mình.

Qua việc xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học như vậy, tôi thấy trẻ lớp tôi thực hiện đúng thao tác và có kỹ năng thực hiện rất tốt vì thông qua hình ảnh mà giúp nhắc nhở trẻ thực hiện thường xuyên, nhờ đó tạo thành thói quen.

Tạo môi trường ngoài lớp học để dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ như khu vực tủ đồ đồ dùng cá nhân (dạy trẻ cất ba lô, dạy trẻ cất áo vào tủ).

2.4 Biện pháp 4. Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi qua các hoạt động trong ngày

Trong giờ đón và trả trẻ

Trong các hoạt động hằng ngày của trẻ ở trường, trẻ dễ được tiếp cận những gì mà cô giáo, người lớn, bạn bè đã làm.

Ở trường cô giáo là người mẹ thứ hai đối với trẻ. Trẻ rất thích được cô yêu thương, gần gũi. Mọi hành động cử chỉ của cô trẻ rất lưu tâm và bắt chước theo. Vì vậy cô phải luôn luôn chuẩn mực trong mọi lĩnh vực: như cách giao tiếp với cha mẹ trẻ, với trẻ hay tác phong của cô, hành động cử chỉ của cô ... Tôi luôn ân cần dịu dàng thương yêu trẻ, luôn tạo môi trường thân thiện giữa cô và trẻ. Cô là tấm gương cho trẻ thực hiện và noi theo.

Giờ đón trẻ và trả trẻ tôi ân cần và chuẩn mực trong cách xưng hô với bố mẹ trẻ, tôi tập cho trẻ chào thưa lễ phép với cô và bố mẹ trẻ. Trẻ có thói quen chào hỏi, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.

Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh về tầm quan trọng và cách giúp trẻ thực hiện các kỹ năng sống ở trong gia đình.

Ban đầu, phụ huynh thường làm thay trẻ, nhắc trẻ trẻ mới chào cô. Chúng ta hãy trao đổi với phụ huynh về cách nhắc cho trẻ. Chúng ta không nhắc trẻ chào mà chúng ta hãy chào trước. Lúc đó trẻ sẽ chào theo. Và dần dần trẻ sẽ biết rằng khi gặp người quen trẻ tự chào mà không cần người lớn nhắc

Khi cất đồ dùng cá nhân trẻ thường ỉ lại cho người lớn. Và thường là người lớn sẽ làm thay cho trẻ. Cô sẽ khéo léo nói với phụ huynh rằng: “Bạn này giỏi lắm, bạn sẽ tự cất đồ của mình. Bố không cần cất cho con đâu con làm được rồi đấy” .

Trong hoạt động học

Ngày nay nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ đã được chú trọng. Tuy nhiên việc giáo dục kỹ năng tự phục vụ chưa trở thành một môn học với một giáo trình chuẩn được áp dụng trong nhà trường. Chính vì vậy, tôi đã lập kế hoạch và tổ chức các giờ học kỹ năng cho trẻ và luôn chú ý lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ vào trong các hoạt động học một cách thích hợp.

+ Giờ làm quen văn học: Qua chuyện "Thỏ con không vâng lời".

Cô đàm thoại cùng trẻ:

Thỏ con người như thế nào?

Mẹ dặn thỏ điều gì?

Thỏ con có nghe lời không ?

Vì không vâng lời mẹ thỏ đã bị làm sao?

Cô giáo dục trẻ biết vâng lời người lớn, biết nhận lỗi và xin lỗi. Biết làm nhiều việc tốt hình thành cho trẻ nhân cách sống đối với mọi người xung quanh. Cô tiến hành cho trẻ cùng thực hành nói lời xin lỗi

+ Với người lớn: Cháu/con xin lỗi bác/cô ạ!

+ Với bạn: Mình xin lỗi bạn nhé!

Đây là cách hình thành thói quen tốt sau mỗi giờ học của trẻ

Ngoài những tiết dạy hát trong chương trình tôi còn sưu tầm, sáng tác những bài hát có giai điệu sôi động, vui tươi để dạy trẻ vận động theo nhạc xoay quanh chủ đề “Phương tiện và các qui định giao thông”. Ví dụ như bài hát: Bé tìm chỗ chơi; Bài học sang đường. Lời cô dạy. Bé tham gia giao thông...

Từ đó hình thành các kỹ năng, thái độ hành vi ứng xử văn minh trong văn hóa giao thông cho trẻ.

Trong giờ phát triển tình cảm – kỹ năng xã hội

Tôi chú trọng tạo ra những đồ dùng, đồ chơi đẹp hấp dẫn trẻ. Đồng thời tạo ra các tình huống thực tế ở ngoài xã hội.

Tôi cho trẻ tự đưa ra hướng giải quyết. Ví dụ như:

Trong giờ rèn kỹ năng “Bé với người lạ”. Tôi nhờ một người trẻ không biết đóng vai người lạ đến đưa quà cho trẻ và trẻ tự phản ứng lại với tình huống đó. Cô cho trẻ tự xử lý tình huống xảy ra. Từ đó, trẻ tự biết cách bảo vệ bản thân trước kẻ xấu.

Giờ chơi ở các góc

Trong mỗi góc chơi tôi thường trao đổi cùng trẻ xây dựng nội quy của từng góc với những quy định liên quan đến kỹ năng như lấy, cất đồ dùng đúng quy định hay sử dụng đồ dùng đúng thao tác.

Giáo dục trẻ biết chia sẻ, đoàn kết, nhường nhịn nhau, không nói tục, không chửi bậy. Giờ chơi là lúc trẻ tái hiện lại cuộc sống xung quanh trẻ. Cô sẽ phải xử lý nhiều tình huống khác nhau. Khi đó cô phải công bằng với mọi trẻ, uốn nắn trẻ kịp thời. Hơn thế nữa trẻ được thực hành các kỹ năng tự phục vụ ở góc kỹ năng thực hành cuộc sống buộc dây, cài khuy áo, tết tóc... Thông qua đó tôi giúp trẻ vừa chơi lại vừa học 1 cách thích thú.

Giờ hoạt động ngoài trời, dạo chơi tham quan

Tôi đều quan tâm nhắc nhở trẻ luôn có những ý thức và hành động tốt như biết đoàn kết vui chơi cùng bạn, khi làm việc gì sai với bạn với cô thì phải

biết xin lỗi, ai cho gì thì nhận bằng hai tay và cảm ơn, biết giữ vệ sinh môi trường, thân thể sạch sẽ ... biết chăm sóc vật nuôi, cây xanh.

Lồng ghép rèn kỹ năng sống cho trẻ trong hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân, hoạt động chiều

Bên cạnh đó việc rèn luyện những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ mẫu giáo đó là nhiệm vụ rất cần thiết.

Việc hiểu và nắm vững kiến thức vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sống sẽ giúp cơ thể trẻ phát triển tốt, chống đỡ được các bệnh tật, đồng thời hình thành những thói quen cơ bản để giúp trẻ có nhiều nề nếp tốt.

Giờ ăn

Đây là hoạt động nhằm hình thành các nề nếp thói quen trong sinh hoạt, đáp ứng sinh lí, trẻ được vui vẻ và thoải mái như:

Xếp hàng rửa tay bằng xà phòng theo quy trình 6 bước.

Trước khi ăn trẻ mời cô và các bạn. Trong khi ăn cô nhắc trẻ ăn ngon miệng, nhai kỹ, ăn hết suất, khi ho phải lấy tay che miệng, không nói chuyện trong khi ăn tạo những thói quen văn minh lịch sự trong khi ăn. Ăn xong biết xếp bát, thìa vào nơi quy định một cách gọn gàng, sau đó trẻ đi lau miệng, nhắc nhở trẻ tiết kiệm nước bằng cách lấy cốc hứng nước. Nhắc trẻ giữ gìn vệ sinh phòng, nhóm sạch sẽ, đi vệ sinh phải đúng nơi quy định, đi xong để dép lên giá xếp ngay ngắn theo tổ, sau đó biết lấy gối đi ngủ, biết gấp quần áo và để đúng nơi quy định.

Giờ ngủ

Cô rèn kỹ năng trẻ vệ sinh cá nhân và tự chuẩn bị chăn, chiếu, gối trước khi ngủ. Trẻ ngủ không ngủ nói chuyện riêng, ngủ ngay ngắn. Sau khi ngủ dậy trẻ biết tự gấp chăn, chiếu, gối sắp xếp gọn gàng.

Trong giờ hoạt động chơi chiều

Mỗi tuần sẽ có 1-2 chiều chúng ta hình thành và rèn các kỹ năng cho trẻ. Cô sưu tầm, chuẩn bị các dụng cụ thật cho trẻ. (Các kỹ năng lao động đó phù hợp với sức của trẻ)

Ví dụ như: Khi rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ. Cô chuẩn bị vòi nước có thể xả được, xả bông, chậu. Cô thực cho trẻ cùng được rửa tay theo 6 bước. Ngoài ra, cô cho trẻ xếp hàng. Trẻ lần lượt lên thực hiện và không xô đẩy nhau.

Trong giờ lao động cuối tuần

Cô cùng trẻ thực hiện các công việc vừa sức của trẻ. Giáo dục trẻ yêu thích lao động. Trẻ tự nguyện không bị gò ép. Trẻ vui vẻ cùng thực hiện công việc chung. Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh cho lớp học luôn sạch sẽ. Hình thành kỹ năng lao động đơn giản cho trẻ.

Trong hoạt động tham quan trải nghiệm

Trong quá trình rèn kỹ năng sống cho trẻ 5–6 tuổi, các hoạt động tham quan và trải nghiệm tại trường mang lại nhiều giá trị thiết thực. Trẻ được tham gia với nhiều vai trò khác nhau trong các sự kiện ý nghĩa như Tết Trung thu, Ngày 22/12, Tết Nguyên đán, hay các hội thi “Bé làm chiến sĩ”, “Bé vui khỏe” do nhà trường tổ chức.

Đặc biệt, hoạt động tham quan trường Tiểu học giúp trẻ làm quen với môi trường học tập mới, gặp gỡ thầy cô và anh chị học sinh, từ đó hình thành sự tự tin, kỹ năng giao tiếp, khả năng quan sát và hợp tác.

Những trải nghiệm này không chỉ mang lại niềm vui, hứng thú cho trẻ mà còn giúp các em chuẩn bị tâm thế vững vàng, sẵn sàng bước vào lớp Một, góp phần quan trọng trong việc phát triển toàn diện nhân cách và kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo lớn.

2.5 Biện pháp 5. Phối hợp với phụ huynh học sinh

Qua buổi họp phụ huynh đầu năm tôi đã mạnh dạn trao đổi với phụ huynh về tầm quan trọng của việc giáo dục cho trẻ các kỹ năng tự phục vụ bản thân ở nhà và ở trường của trẻ. Thông qua buổi trò chuyện tôi đã truyền tải đến các bậc phụ huynh với nội dung học tập và rèn kỹ năng của trẻ.

Tôi thường đưa các hình ảnh các con thực hiện các kỹ năng tự phục vụ bản thân ở trường gửi vào nhóm zalo của lớp để cha mẹ được tham khảo và phối hợp với giáo viên rèn trẻ có kỹ năng tự phục vụ bản thân

Như vậy, Rèn kỹ năng sống ở mọi lúc mọi nơi vừa giúp trẻ củng cố các thao tác vừa tạo cho trẻ trải nghiệm và thực hành nhiều lần từ đó nâng cao kỹ năng sống cho trẻ. Trẻ được hình thành những kỹ năng tự phục vụ như: biết tự mặc quần áo, chuẩn bị đồ dùng học tập, tự ăn uống và giữ gìn đồ của mình. Bên cạnh đó, các con cũng được rèn kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự tin khi nói chuyện với thầy cô, bạn bè; kỹ năng tập trung, lắng nghe và tuân thủ nội quy lớp học.

Những kỹ năng tương chừng nhỏ bé ấy lại chính là nền tảng quan trọng giúp trẻ bước vào lớp 1 một cách vững vàng, tự tin và hứng thú với học tập.

3. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Qua đánh giá chất lượng trẻ năm học, kết quả cho thấy hầu hết trẻ đều có kỹ năng rửa tay dưới vòi nước, lau mặt, lau miệng đúng quy trình. Trẻ biết tự đi dép, cài khuy, kéo khóa, nhiều trẻ đã biết tự làm cho bản thân luôn gọn gàng. Đặc biệt, trẻ đã ý thức được những hoạt động phục vụ nhu cầu của bản thân nên trẻ thực hiện thường xuyên hơn, không ỉ lại vào cha mẹ hay anh chị.

Từ những kết quả trên tôi đã đưa ra bảng tổng hợp kết quả khảo sát, đánh giá trẻ như sau:

*** Kết quả sau khi áp dụng biện pháp**

Nội dung	Trước khi thực nghiệm	Sau khi thực nghiệm
	Tỷ lệ %	Tỷ lệ %
Kỹ năng tự phục vụ bản thân	12/30 = 40%	29/30 = 96%
Kỹ năng bảo vệ bản thân	10/30 = 33%	28/30 = 93%
Kỹ năng giữ gìn và bảo vệ môi trường	11/30 = 36%	29/30 = 96%
Kỹ năng giao tiếp ứng xử lễ phép, văn minh	10/30 = 33%	28/30 = 93%
Kỹ năng lao động, trực nhật đơn giản	10/30 = 33%	28/30 = 93%

4. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Qua quá trình triển khai các biện pháp giáo dục kỹ năng sống, trẻ 5-6 tuổi đã có những chuyển biến rõ rệt. Trẻ trở nên mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, biết chia sẻ, hợp tác với bạn và chủ động tham gia các hoạt động chung. Trẻ đã hình thành được kỹ năng tự phục vụ trong sinh hoạt hằng ngày như mặc quần áo, cất đồ dùng, rửa tay, tự xúc ăn..., biết bảo vệ bản thân, biết bảo vệ môi trường, có kỹ năng lao động trực nhật. Sẵn sàng tâm thế bước vào lớp 1.

Các bậc phụ huynh có những chuyển biến rõ rệt về phong cách, về lời ăn tiếng nói và quan tâm đến con em mình ngày càng nhiều hơn.

Bản thân tôi được trau dồi kiến thức và có thêm những kinh nghiệm trong việc giáo dục trẻ, được phụ huynh và các bạn đồng nghiệp thương yêu, quý mến hơn.

- Qua việc nghiên cứu và áp dụng đề tài tôi cũng tự rút ra cho mình những bài học kinh nghiệm sau:

Không được xem nhẹ vấn đề giáo dục thói quen tự phục vụ cho trẻ trong quá trình chăm sóc trẻ.

Hãy để trẻ tự hoàn thành công việc, nên giao việc cho từng trẻ, để trẻ có trách nhiệm với công việc được giao.

Hãy giúp trẻ tự tin vào bản thân mình.

Bản thân phải tích cực tìm tòi học hỏi nhận thức sâu sắc nội dung giáo dục và lựa chọn nội dung phù hợp vào dạy trẻ lớp mình.

Kết hợp chặt chẽ, tạo tiềm năng đối với phụ huynh và trẻ

5. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM HỌC TIẾP THEO

Tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của nhà trường trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Tham gia tập huấn về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức thực hiện chuyên đề, tập trung đi sâu vào các giờ thực hành và bồi dưỡng thêm cho giáo viên còn hạn chế khi tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Tiếp tục tham mưu cho Nhà trường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động.

- Tham gia phong trào tự làm đồ dùng phục vụ cho hoạt động giáo dục kỹ năng sống, viết bài tuyên truyền về những hoạt động rèn kỹ năng.

- Chia sẻ và giúp các đồng nghiệp nhận thức sâu sắc về việc dạy trẻ kỹ năng sống. Cụ thể hóa nội dung những kỹ năng cơ bản mà giáo viên cần dạy trẻ. Xác định nhiệm vụ cơ bản đối với từng đối tượng trong việc dạy trẻ kỹ năng sống phù hợp.

Luôn quan tâm, gần gũi tìm hiểu về tâm sinh lý lứa tuổi cũng như tâm sinh lý của từng cá nhân trẻ trong lớp để có cách thức dạy trẻ phù hợp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, cung cấp nhiều kiến thức mới cho trẻ .

- Tích cực tuyên truyền với các bậc cha mẹ cách dạy trẻ kỹ năng sống trong gia đình.

Trên đây là biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi mà cá nhân tôi đã áp dụng trong năm học 2024-2025 với lớp tôi giảng dạy. Kính mong được đón nhận những góp ý, bổ sung của Hội đồng thi, BGK cùng các đồng chí đồng nghiệp để sáng kiến này của tôi thêm phong phú và đạt hiệu quả cao hơn nữa

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Việt Hồng, ngày 05 tháng 10 năm 2024

Xác nhận của ban giám hiệu

Người viết

Lê Thị Mai Phương

Nguyễn Thị Thủy

